

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HNGĐ-ST

Ngày 29-12-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hồng Ngọc.

2. Bà Trương Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 248/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 120/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Thùy T, sinh ngày 10/01/2001; CCCD: 060301009393; nơi thường trú: Thôn L, xã H, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên hệ: H Q, phường N, tỉnh Khánh Hòa; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T1, sinh ngày 01/10/1996; CCCD: 052096011889; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 5 năm 2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị Thùy T trình bày: Chị và anh Nguyễn Minh T1 quen biết, tìm hiểu một thời gian thì tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong việc chăm sóc con cái, tài chính và định hướng tương lai. Anh T2

ngày càng thờ ơ, thiếu trách nhiệm với gia đình, thường xuyên ăn nhậu, chơi bời, nợ nần bên ngoài dẫn đến không khí căng thẳng, nặng nề kéo dài. Đầu năm 2025, chị đưa 02 con về nhà mẹ ruột sống, vợ chồng cắt đứt liên hệ cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T2.

Về con chung: Chị và anh T2 có 02 con chung tên là Nguyễn Hồ Minh A, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2023 và Nguyễn Hồ Minh T3, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2024. Hiện 02 con đang sống với chị. Nếu ly hôn, chị yêu cầu nuôi 02 con và không yêu cầu anh T2 cấp dưỡng nuôi 02 con.

Về tài sản chung và nợ: Chị và anh T2 không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Minh T1 không cung cấp văn bản trình bày ý kiến cũng như không tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh T1, giao 02 con chung cho chị T nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Hồ Thị Thùy T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con với anh Nguyễn Minh T1 là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh T1 đang cư trú tại thôn B, xã T, tỉnh Gia Lai nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại tòa án thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

[2] Chị T có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh T1 vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, áp dụng Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh T1.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, chỉ có chị T cung cấp tài liệu chứng cứ. Hội

đồng xét xử chỉ căn cứ vào những tài liệu chứng cứ này và kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án để giải quyết vụ án.

[4] Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Thùy T và anh Nguyễn Minh T1 tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nên hôn nhân giữa chị T, anh T1 là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của chị T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị T xin ly hôn vì lý do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong việc chăm sóc con cái, quản lý tài chính và định hướng tương lai. Anh T2 ngày càng thờ ơ, thiếu trách nhiệm với gia đình, thường xuyên ăn nhậu, chơi bời, nợ nần bên ngoài, khiến không khí gia đình căng thẳng, nặng nề kéo dài. Đầu năm 2025, chị đã đưa hai con về nhà mẹ ruột sinh sống, từ đó vợ chồng cắt đứt liên hệ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Minh T1 không đến Tòa án làm việc, cũng không có ý kiến phản hồi hay biện pháp nào thể hiện thiện chí hàn gắn, đoàn tụ vợ chồng. Tuy là vợ chồng hợp pháp nhưng chị T và anh T1 không còn chung sống với nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng, không liên lạc, đưa ra biện pháp hàn gắn mà bỏ mặc nhau. Điều này cho thấy quan hệ hôn nhân giữa chị T, anh T1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cho chị T được ly hôn anh T1.

[5] Về quan hệ con chung: Chị T và anh T1 có 02 con chung tên là Nguyễn Hồ Minh A, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2023 và Nguyễn Hồ Minh T3, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2024. Hiện 02 con đang sống với chị T. Chị T yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con. Xét thấy trong thời gian vợ chồng không chung sống, các cháu do chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, đã ổn định về tâm lý và đời sống, gắn bó thân thiết với mẹ; chị T có đủ điều kiện bảo đảm cho các cháu phát triển bình thường. Mặt khác, cả 02 con đều dưới 36 tháng tuổi. Do đó, áp dụng khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình giao cháu A và cháu T3 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[6] Chị Hồ Thị Thùy T không yêu cầu anh Nguyễn Minh T1 cấp dưỡng nuôi 02 con nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về tài sản chung và nợ: Chị T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Hồ Thị Thùy T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và luật hòa giải, đối thoại tại tòa án; Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, các Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Cho chị Hồ Thị Thùy T ly hôn anh Nguyễn Minh T1.

2. Giao con chung là cháu Nguyễn Hồ Minh A, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2023 và Nguyễn Hồ Minh T3, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2024 cho chị Hồ Thị Thùy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện 02 con đang sống với chị T.

Chị Hồ Thị Thùy T không yêu cầu anh Nguyễn Minh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Chị Hồ Thị Thùy T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002978 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Gia Lai;
- UBND xã Tuy Phước Đông, tỉnh Gia Lai (Số 52/2022);
- Phòng KTNV&THA TAND T. Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên